

Hưng Yên, ngày 10 tháng 10 năm 2018

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 46/2018/ĐKSP

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO,

Địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

cho sản phẩm: **Thực phẩm dinh dưỡng y học NASA SAMINE**

do Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO, địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn: Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”; thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

CHI CỤC TRƯỞNG



Đỗ Mạnh Hùng

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO**

Địa chỉ: Km 22, Quốc lộ 5 thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 023213766338

E-mail: napharcovn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000030/2016/ATTP - CNĐK, cấp ngày 06/01/2017, nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y Tế.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: *Thực phẩm dinh dưỡng Y học NASA SAMINE*

2. Thành phần:

Hàm lượng có trong 2 viên:

Peptan: 200mg

Glucosamin: 1200mg

Chondroitin Sulfate: 100 mg

Colalgen Typ II: 40mg

Bromelain: 60 GDU

Phụ liệu: Tacl, magnesi stearate, canxi Cacnonat, lactose, nipazil, nipazol, HPMC, Brown color.

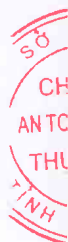
3. Trạng thái của sản phẩm:

- Màu sắc: Màu nâu

- Mùi vị: mùi thơm đặc trưng của nguyên liệu

- Khối lượng viên: 800 mg

4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên chất lượng của sản phẩm:



TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Peptan	Định tính	Dương tính
2	Glucosamin	mg/2 viên	1200mg $\pm$ 20%
3	Chondroitin Sulfate	mg/2 viên	100mg $\pm$ 20%
4	Colalgen	Định tính	Dương tính
5	Bromelain	Định tính	Dương tính
6	Khối lượng	mg/viên	800 $\pm$ 7,5%

5. Chỉ tiêu an toàn

5.1. Giới hạn về vi sinh vật

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	E. Coli	CFU/g	3
3	Coliforms	CFU/g	10
4	CL. perfringens	CFU/g	10
5	B. cereus	CFU/g	10
6	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/g	10
7	S. Aureus	CFU/g	10
8	Salmollela	CFU/g	0

5.2 Giới hạn về kim loại nặng

STT	Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Pb	ppm	3
2	Hàm lượng Cd	ppm	1
3	Hàm lượng Hg	ppm	0,1

5.3. Hàm lượng hóa chất không mong muốn.

Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y giới hạn theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 và QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.

6. Hướng dẫn sử dụng:

* Công dụng:

Giúp tái tạo sụn khớp, giúp làm chậm quá trình thoái hóa khớp, giảm đau xương khớp do khô khớp, thoái hóa khớp, giúp cho khớp xương vận động dễ dàng. Ngăn ngừa và giúp hỗ trợ điều trị các bệnh loãng xương, thoái hóa khớp, viêm khớp.

* Đối tượng sử dụng:

Người bị thoái hóa xương khớp, khô khớp, viêm khớp, viêm đa khớp dạng thấp, đau nhức xương khớp, đau lưng, đau nhức mỏi gối, đau mỏi cổ vai gáy, tê buồn chân tay, sưng khớp, vận động khó khăn.

* Liều dùng: Dùng đường uống:

Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: Ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 viên.

Sử dụng theo sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên y tế.

*Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

7. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong vỏ nang genlatin, đóng trong lọ thủy tinh, ống nhựa, lọ nhựa, gói nhựa mpet, vi/màng PVC, Alu đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Quy cách đóng gói:

Lọ 30 viên, 50 viên, 60 viên, 100 viên

Hộp 3 vi, 5 vi, 6 vi, 10 vi

8. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên nhãn chính của sản phẩm.

9. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22 , Quốc Lộ 5, Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

10. Tên và địa chỉ đơn vị độc quyền phân phối:

Tên công ty: **CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO CÔNG NGHỆ CAO AROVA**

Địa chỉ: Cụm dân cư số 10, thôn 1, Xã Tự Nhiên, Huyện Thường Tín, Hà Nội.

III. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến (Theo phụ lục đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn nhà sản xuất đã xây dựng.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh.

Hưng Yên, ngày 05 tháng 9 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC
VŨ THỊ LAN**

Thực phẩm dinh dưỡng y học

NASA SAMINE

PEPTAN & GLUCOSAMINE

Giúp giảm đau khớp do khô khớp, thoái hóa khớp
Giúp tái tạo sụn khớp



Thực phẩm dinh dưỡng y học

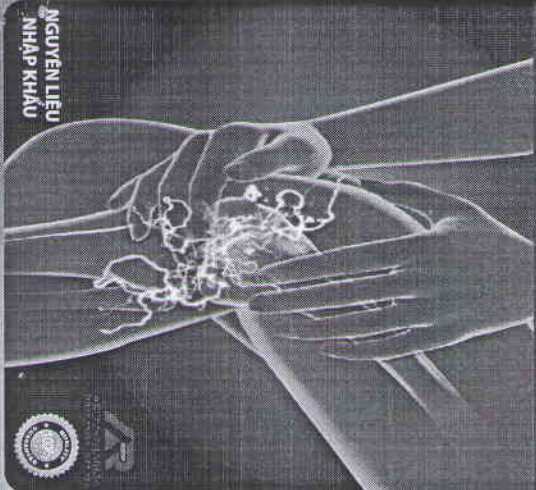
Product of Arova

60 Tablets

NASA SAMINE

PEPTAN & GLUCOSAMINE

Giúp giảm đau khớp do khô khớp, thoái hóa khớp
Giúp tái tạo sụn khớp



NGUYÊN LIỆU
NHẬP KHẨU



Phân phối độc quyền bởi:

CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO
CÔNG NGHỆ CAO AROVA

Địa chỉ: Cụm dân cư số 10, Thôn 1, Tự Nhiên,
Thường Tín, Hà Nội.

ĐT: 02422.151717

Website: duocaroava.com

Sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO
Địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, TT. Bần Yên Nhân,
H.Mỹ Hào, T.Hưng Yên.

Tiêu chuẩn: TCCS

XNCB:

LSX:

NSK:

HSD:



CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO CÔNG NGHỆ CAO AROVA
Đại TOP 30 sản phẩm uy tín chất lượng 2017



Thực phẩm dinh dưỡng y học

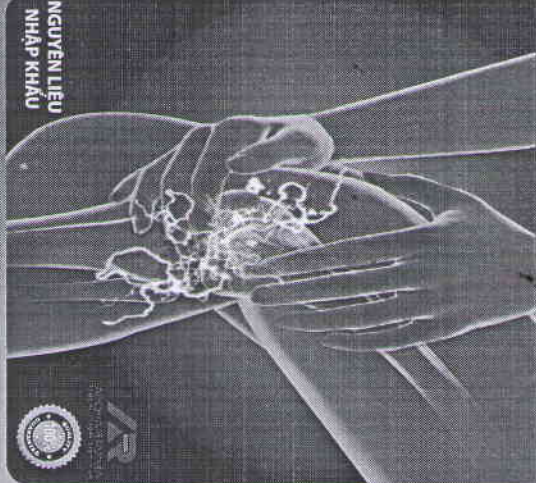
Product of Arova

60 Tablets

NASA SAMINE

PEPTAN & GLUCOSAMINE

Giúp giảm đau khớp do khô khớp, thoái hóa khớp
Giúp tái tạo sụn khớp



NGUYÊN LIỆU
NHẬP KHẨU



THÀNH PHẦN: có trong 2 viên:

PEPTAN: 200mg
Glucosamin: 1200mg
Chondroitin sulfate : 100mg
Collagen Type II: 40mg
Bromelain: 60GDU
Phụ liệu: TacI, magnesI stearate, canI Cacronat,
lactose, nipazol, nipazol, HPMc, Brown color vừa đủ.

CÔNG DỤNG:

Giúp tái tạo sụn khớp, giúp làm chậm quá trình
thoái hóa khớp, giảm đau xương khớp do khô khớp,
thoái hóa khớp, giúp cho khớp xương vận động dễ
dàng. Ngăn ngừa và giúp hỗ trợ điều trị các bệnh
loãng xương, thoái hóa khớp, viêm khớp.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

Người bị thoái hóa xương khớp, khô khớp, viêm
khớp, viêm da khớp dạng thấp, đau nhức xương
khớp, đau lưng, đau nhức mỏi gối, đau mỏi cổ vai
gáy, tê buốt chân tay, sưng khớp, vận động khó
khăn.

LIỀU DÙNG:

Người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: Ngày uống 2 lần,
mỗi lần 1 viên.

* Sử dụng theo sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên
y tế.

BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

Thực phẩm này không phải là thuốc.
Không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp.Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechqcfoods@gmail.com



PHIẾU KIỂM NGHIỆM

Số: 312T9-18/G

Tên mẫu : NASA SAMINE
Mã số mẫu : 3149G18
Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO
Địa chỉ : Km 22, QL 5, TT Bàn Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
Ngày nhận mẫu : 25/09/2018
Thời gian thử nghiệm : Từ 25/09/2018 đến 01/10/2018
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.
Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhận đầy đủ; rõ ràng.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
1.01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/g	$4,7.10^1$	TCVN 4884 : 2005
1.02	Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc	cfu/g	$2,0.10^1$	TCVN 8275-2 : 2010
1.03	E.Coli	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 6846 : 2007
1.04	Coliform	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 4882 : 2007
1.05	Cl.Perfringens	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 4991 : 2005
1.06	Staphylococcus aureus	MPN/g	KPH LOD = 3,0	TCVN 7927 : 2008
1.07	Salmonella	/25g	KPH	TCVN 4829 : 2005
1.08	Bacillus cereus	cfu/g	KPH LOD = 10	TCVN 4992 : 2005
1.09	Chì (Pb)	ppm	0,42	TCVN 8126 : 2009
1.10	Cadimi (Cd)	ppm	0,18	TCVN 8126 : 2009
1.11	Định tính Bromelain	-	Dương tính	QCVN 4-19:2011/BYT
1.12	Định tính Collagen	-	Dương tính	USP 38 -HPLC
1.13	Hàm lượng Glucosamin	mg/2 viên	1204,6	TCVN 8099-5 : 2009
1.14	Hàm lượng Chondroitin Sulfat	mg/2 viên	101,2	TCVN 7084 : 2002

KPH: là không phát hiện

Nam Định, ngày 02 tháng 10 năm 2018

Phòng Kiểm tra chất lượng

Giám đốc trung tâm

Shao

Vũ Phương Thảo



GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
LÊ TUẤN ANH

Ghi chú:

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.
- Thời gian lưu mẫu: Nếu không có yêu cầu đặc biệt thời gian lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày trả kết quả.